

THÔNG BÁO

Tổ chức lớp học bổ sung kiến thức dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ Khóa 24.1 - Năm 2024

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 741/QĐ-ĐHTDM ngày 21/6/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Thủ Dầu Một;

Để chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ Khóa 24.1 năm 2024, Trường Đại học Thủ Dầu Một tổ chức lớp học bổ sung kiến thức như sau:

1. Các ngành tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2024

Lịch sử Việt Nam; Quản lý giáo dục; Kế toán; Quản trị kinh doanh; Khoa học môi trường; Hệ thống thông tin; Tài chính ngân hàng; Luật kinh tế.

2. Danh mục các ngành đại học phù hợp với ngành tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ và học phần học bổ sung kiến thức

(xem phụ lục đính kèm)

3. Thời gian, địa điểm đăng ký, hình thức học và lịch học dự kiến¹

- Thời gian và địa điểm đăng ký học bổ sung kiến thức: Từ ngày ra thông báo đến 17h ngày 11/3/2024 tại Trung tâm Tuyển sinh (công số 3, Trường Đại học Thủ Dầu Một, 06 Trần Văn Ôn, phường Phú Hòa, Tp. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương).

- Hồ sơ: Theo mẫu tại Trung tâm Tuyển sinh

- Hình thức học tập: Học tập trực tiếp kết hợp với trực tuyến qua Microsoft Teams và E-Learning (học tập trung 70% trên lớp và 30% học tập trực tuyến theo sự hướng dẫn của giảng viên chuyên môn).

- Lịch học dự kiến: Từ ngày 12/03/2024 đến ngày 27/4/2024.

4. Học phí, hình thức nộp

- Học phí: 1.875.000 đồng/học phần²

- Hình thức nộp: Chuyển khoản theo thông tin sau:

¹ Nhà Trường chỉ mở lớp bổ sung kiến thức khi số lượng ứng viên đăng ký đạt từ 10 ứng viên trở lên/ngành.

² Nhà Trường không hoàn trả học phí bổ sung kiến thức sau khi ứng viên đã nộp tiền theo quy định.



+ Đơn vị thụ hưởng: **Trường Đại học Thủ Dầu Một**

+ Số tài khoản: **6500465078** tại ngân hàng **BIDV**, chi nhánh **Bình Dương**.

+ Nội dung nộp tiền theo cú pháp: **BSK24_Họ tên_Số điện thoại**

Ví dụ: **BSK24_Nguyen Van A_0909123456**

Chú ý: Ứng viên đóng tiền qua ngân hàng hoặc Kho bạc Nhà nước, giữ lại giấy nộp tiền, bản sao kê nộp tiền hoặc chụp lại màn hình giao dịch để làm minh chứng cho các thủ tục sau này.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐTr (để báo cáo);
- HT, PHT (để báo cáo);
- Trung tâm Tuyển sinh;
- Website Trường, ĐTSĐH;
- Lưu; VT, ĐTSĐH.



Ngô Hồng Điệp





PHỤ LỤC
NGÀNH PHÙ HỢP VỚI NGÀNH TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
VÀ HỌC PHẦN BỔ SUNG KIẾN THỨC

(Đính kèm Thông báo số 09 /TB-DHTDM ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

1. Ngành Lịch sử Việt Nam

Ngành đào tạo trình độ đại học phù hợp (Không học bổ sung kiến thức)	Ngành đào tạo trình độ đại học phải học bổ sung kiến thức	Các học phần bổ sung kiến thức (03 tín chỉ/học phần)
Lịch sử; Triết học; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Tôn giáo học.	Ngôn ngữ học; Văn học; Văn hóa học; Quản lý văn hóa; Gia đình học Sư phạm Lịch sử; Lưu trữ học; Bảo tàng học và Di sản; Quốc tế học; Quan hệ quốc tế; Hồ Chí Minh học; Việt Nam học; Đông phương học; Nhật Bản học; Hàn Quốc học; Trung Quốc học; Đông Nam Á học; Châu Á học; Thái Bình Dương học; Báo chí; Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam.	1. Phương pháp luận sử học. 2. Đại cương lịch sử Thế giới. 3. Đại cương lịch sử Việt Nam. 4. Việt Nam trong tiến trình lịch sử thế giới.

2. Ngành Quản lý giáo dục

Ngành đào tạo trình độ đại học phù hợp (Không học bổ sung kiến thức)	Ngành đào tạo trình độ đại học phải học bổ sung kiến thức	Các học phần bổ sung kiến thức (03 tín chỉ/học phần)
Quản lý Giáo dục, Giáo dục học, Công nghệ giáo dục.	- Nhóm ngành Đào tạo giáo viên gồm các ngành: Giáo dục Mầm non; Giáo dục Tiểu học; Giáo dục Đặc biệt; Giáo dục công dân, Giáo dục Chính trị; Giáo dục Thể chất; Huấn luyện thể thao; Giáo dục Quốc phòng - An ninh; Sư phạm Toán học; Sư phạm Tin học; Sư phạm Vật lý; Sư phạm Hóa học; Sư phạm Sinh học; Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp; Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp; Sư phạm Ngữ văn; Sư phạm Lịch sử; Sư phạm Địa lý; Sư phạm Âm nhạc; Sư phạm Mỹ thuật; Sư phạm Tiếng Bana; Sư phạm Tiếng Êđê; Sư phạm Tiếng Jrai; Sư phạm Tiếng Khmer; Sư phạm Tiếng H'mông; Sư phạm Tiếng Chăm; Sư phạm Tiếng M'ông; Sư phạm Tiếng Xê-đăng; Sư phạm Tiếng Anh; Sư phạm Tiếng Nga; Sư phạm Tiếng Pháp; Sư phạm	1. Giáo dục học. 2. Quản lý giáo dục đại cương. 3. Quản lý hoạt động dạy học, giáo dục trong cơ sở giáo dục. 4. Công nghệ dạy học.

Ngành đào tạo trình độ đại học phù hợp (Không học bổ sung kiến thức)	Ngành đào tạo trình độ đại học phải học bổ sung kiến thức	Các học phần bổ sung kiến thức (03 tín chỉ/học phần)
	<p>Tiếng Trung Quốc; Sư phạm Tiếng Đức; Sư phạm Tiếng Nhật; Sư phạm Tiếng Hàn Quốc; Sư phạm nghệ thuật; Sư phạm công nghệ; Sư phạm Khoa học tự nhiên; Giáo dục pháp luật; Sư phạm Lịch sử - Địa lý.</p> <p>- Các ngành: Tâm lý học; Tâm lý học giáo dục; Hỗ trợ giáo dục cho người khuyết tật; Quản lý văn hoá; Quản lý nhà nước; Quản lý thông tin; Quản lý thể dục thể thao; Khoa học quản lý; Quản lý công; Quản trị nhân lực; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị văn phòng; Quan hệ lao động; Quản lý dự án; Quản lý nhà nước về an ninh trật tự.</p>	

3. Ngành Kế toán

Ngành đào tạo trình độ đại học phù hợp (Không học bổ sung kiến thức)	Ngành đào tạo trình độ đại học phải học bổ sung kiến thức	Các học phần bổ sung kiến thức (03 tín chỉ/học phần)
Kế toán; Kiểm toán	<p>Quản trị kinh doanh; Marketing; Bất động sản; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Thương mại điện tử; Kinh doanh thời trang và dệt may; Tài chính – Ngân hàng; Bảo hiểm; Công nghệ tài chính; Quản trị nhân lực; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị văn phòng; Quan hệ lao động; Quản lý dự án.</p> <p>Kinh tế; Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Toán kinh tế; Kinh tế số; Quản lý công nghiệp; Kinh tế công nghiệp; Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng; Kinh tế xây dựng; Kinh tế nông nghiệp; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; Quản trị khách sạn; Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Kinh tế gia đình; Kinh tế vận tải; Kinh tế tài nguyên thiên nhiên.</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nguyên lý kế toán 2. Kế toán quản trị 3. Kế toán tài chính 4. Lý thuyết kiểm toán

4. Ngành Quản trị kinh doanh

Ngành đào tạo trình độ đại học phù hợp (Không học bổ sung kiến thức)	Ngành đào tạo trình độ đại học phải học bổ sung kiến thức	Các học phần bổ sung kiến thức (03 tín chỉ/học phần)
<p>Quản trị kinh doanh; Marketing; Bất động sản; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Thương mại điện tử; Kinh doanh thời trang và dệt may; Quản trị nhân lực; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; Quản trị khách sạn; Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống.</p>	<p>Tài chính - Ngân hàng; Bảo hiểm; Công nghệ tài chính; Kế toán; Kiểm toán; Khoa học quản lý; Quản lý công; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị văn phòng; Quan hệ lao động; Quản lý dự án.</p> <p>Kinh tế; Kinh tế học; Kinh tế Chính trị; Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Thống kê kinh tế; Toán kinh tế; Kinh tế số.</p> <p>Toán học; Khoa học tính toán; Toán ứng dụng; Toán cơ; Toán tin; Thống kê; Kinh tế gia đình; Kinh tế xây dựng; Kinh tế nông nghiệp; Kinh tế công nghiệp; Kinh tế vận tải; Kinh tế tài nguyên thiên nhiên; Kinh doanh xuất bản phẩm; Kinh doanh nông nghiệp; Quản lý công nghiệp; Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng; Quản lý văn hóa; Quản lý nhà nước; Quản lý thông tin; Quản lý đô thị và công trình; Quản lý xây dựng; Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý thủy sản; Tổ chức và quản lý y tế; Quản lý bệnh viện; Quản lý thể dục thể thao; Quản lý hoạt động bay; Quản lý tài nguyên và môi trường; Quản lý đất đai; Phát triển nông thôn.</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quản trị tài chính. 2. Marketing căn bản. 3. Quản trị chất lượng. 4. Quản trị học.

5. Ngành Khoa học Môi trường

Ngành đào tạo trình độ đại học phù hợp (Không học bổ sung kiến thức)	Ngành đào tạo trình độ đại học phải học bổ sung kiến thức	Các học phần bổ sung kiến thức (03 tín chỉ/học phần)
<p>Khoa học Môi trường; Kỹ thuật môi trường.</p>	<p>Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên và môi trường, Hóa học, Công nghệ kỹ thuật hóa học, Kỹ thuật hóa học, Công nghệ chế biến thủy sản, Nuôi trồng thủy sản, Quy hoạch vùng và đô thị, Khí tượng thủy văn, Sinh học, Công nghệ sinh học, Địa chất học, Địa lý tự nhiên, Lâm nghiệp, Nông nghiệp, Quản lý đô thị, Cấp thoát nước, Vật liệu, Khoa học trái đất, Địa vật lý, Hải Dương học, Đô thị học, Kỹ thuật trắc địa, Bản đồ học, Công trình giao thông công chính, Thủy văn và tài nguyên nước, Thủy văn học, Địa lý tài nguyên và môi trường,</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quản lý môi trường 2. Đại cương Công nghệ môi trường 3. Cơ sở khoa học môi trường 4. Luật và chính sách môi trường

Ngành đào tạo trình độ đại học phù hợp (Không học bổ sung kiến thức)	Ngành đào tạo trình độ đại học phải học bổ sung kiến thức	Các học phần bổ sung kiến thức (03 tín chỉ/học phần)
	Công nghệ vật liệu, Vật liệu Polyme, Kỹ thuật tài nguyên nước, Sinh thái học, Địa lý môi trường, Quản lý công nghiệp, Khoa học Vật liệu, Công nghệ kỹ thuật môi trường, Công nghệ môi trường, Kỹ thuật cấp thoát nước và Môi trường nước, Kinh tế tài nguyên thiên nhiên.	

6. Ngành Hệ thống thông tin

Ngành đào tạo trình độ đại học phù hợp (Không học bổ sung kiến thức)	Ngành đào tạo trình độ đại học phải học bổ sung kiến thức	Các học phần bổ sung kiến thức (03 tín chỉ/học phần)
Hệ thống thông tin; Khoa học máy tính; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Kỹ thuật phần mềm; Kỹ thuật máy tính; Trí tuệ nhân tạo; Công nghệ kỹ thuật máy tính; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin.	Sư phạm Toán; Sư phạm Toán-Tin; Sư phạm Tin học; Tin học ứng dụng; Toán ứng dụng; Toán kinh tế; Toán – Tin; Hệ thống thông tin trong quản lý; Hệ thống thông tin kinh tế; Toán ứng dụng; Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông; Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Công nghệ kỹ thuật điện tử - Truyền thông; Vật lý – Tin học; Cơ sở Toán cho tin học; Khoa học tính toán	<ol style="list-style-type: none"> 1. Cơ sở tin học. 2. Cấu trúc dữ liệu. 3. Toán rời rạc. 4. Một số thuật toán thông minh nhân tạo.

7. Ngành Tài chính ngân hàng

Ngành đào tạo trình độ đại học phù hợp (Không học bổ sung kiến thức)	Ngành đào tạo trình độ đại học phải học bổ sung kiến thức	Các học phần bổ sung kiến thức (03 tín chỉ/học phần)
Tài chính – Ngân hàng; Bảo hiểm; Công nghệ tài chính.	<p>Quản trị kinh doanh; Marketing; Bất động sản; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Thương mại điện tử; Kinh doanh thời trang và dệt may; Kế toán; Kiểm toán; Khoa học quản lý; Quản lý công; Quản trị nhân lực; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị văn phòng; Quan hệ lao động; Quản lý dự án;</p> <p>Kinh tế; Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Toán kinh tế; Kinh tế số; Quản lý công nghiệp; Kinh tế công nghiệp; Logistics và Quản lý</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tài chính tiền tệ. 2. Thị trường tài chính và các định chế tài chính. 3. Tài chính doanh nghiệp. 4. Quản trị ngân hàng thương mại.

Ngành đào tạo trình độ đại học phù hợp (Không học bổ sung kiến thức)	Ngành đào tạo trình độ đại học phải học bổ sung kiến thức	Các học phần bổ sung kiến thức (03 tín chỉ/học phần)
	chuỗi cung ứng; Kinh tế xây dựng; Kinh doanh nông nghiệp; Kinh tế nông nghiệp; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; Quản trị khách sạn; Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống; Kinh tế gia đình; Kinh tế vận tải; Kinh tế tài nguyên thiên nhiên.	

8. Ngành Luật kinh tế

Ngành đào tạo trình độ đại học phù hợp (Không học bổ sung kiến thức)	Ngành đào tạo trình độ đại học phải học bổ sung kiến thức	Các học phần bổ sung kiến thức (03 tín chỉ/học phần)
Luật; Luật Hiến pháp và Luật Hành chính; Luật Dân sự và Tố tụng dân sự; Luật Hình sự và Tố tụng hình sự; Luật Kinh tế; Luật Quốc tế.	<p>Quản trị kinh doanh; Marketing; Bất động sản; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Thương mại điện tử; Kinh doanh thời trang và dệt may; Tài chính – Ngân hàng; Bảo hiểm; Công nghệ tài chính; Kế toán; Kiểm toán; Khoa học quản lý; Quản lý công; Quản trị nhân lực; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị văn phòng; Quan hệ lao động; Quản lý dự án.</p> <p>Kinh tế; Kinh tế chính trị; Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Thống kê kinh tế; Toán kinh tế; Kinh tế số; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý nhà nước; Quan hệ quốc tế; Xã hội học, Nhân học; Tâm lý học; Tâm lý học giáo dục.</p> <p>Báo chí; Truyền thông đa phương tiện; Truyền thông đại chúng; Công nghệ truyền thông; Truyền thông Quốc tế; Quan hệ công chúng; Trinh sát an ninh; Trinh sát cảnh sát; Điều tra hình sự; Quản lý nhà nước về an ninh trật tự; quản lý trật tự an toàn giao thông; Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp; Triết học.</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Lý luận chung về nhà nước và pháp luật. 2. Pháp luật về chủ thể kinh doanh. 3. Pháp luật về thương mại hàng hóa dịch vụ. 4. Pháp luật quốc tế.

Ghi chú: Các ngành phù hợp khác đối với mỗi ngành đào tạo trình độ thạc sĩ trong danh mục trên, Hội đồng tuyển sinh sẽ xem xét cụ thể từng trường hợp khi ứng viên nộp hồ sơ dự tuyển.